

Bản án số: 438/2017/HSST
Ngày: 25/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Lê Thị Nhung

+ Bà Lê Thị Xuân Lang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang - Cán bộ
Toà án nhân dân TP.Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Ông Phạm Đức Bảo - Kiểm Sát Viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 623/2017/HSST ngày
10/11/2017 đối với bị cáo:

HUỲNH NGỌC Đ, giới tính: nam; Sinh năm: 1982 tại Bình Định;
Thường trú: Thôn Ngọc A T, xã Hoài Thanh T, huyện Hoài N, tỉnh Bình
Định; nghề nghiệp: kinh doanh dịch vụ cung cấp thông tin; trình độ văn hóa:
12/12; con ông Huỳnh H (chết) và bà Lê Thị Kim H; hoàn cảnh gia đình: có
vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền
sự: không;

Tạm giam: Ngày 19/01/2017 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/**Bà Trần Thị Bé H1**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: 4XX/X Xô Viết Nghệ T, Phường 2X, quận Bình T, Thành phố
Hồ Chí Minh (có mặt).

2/**Bà Phạm Quỳnh T**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: 5X đường BX phường Tây T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí
Minh (có mặt).

Người bào chữa:

Người bào chữa cho bị cáo Đ: Luật sư Trần Huy Thế - thuộc Văn
phòng luật sư Trần Huy Thế - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tối cao truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2013 Đ tháng 01 năm 2017, HUỖNH NGỌC Đ đã có hành vi mua phần mềm theo dõi, nghe lén điện thoại trên trang Website killermobile.com của nước ngoài và tự mình hoặc thuê Trần Thanh H2, Trần Thị Bé H1, Phạm Quỳnh T lập ra các Website <http://quanlydienthoai.mobi>; <http://thamtu24h> ; <http://thamtuchuyennghiep.net>; <http://ngelendienthoai.net>; để đăng tin quảng cáo bán phần mềm trên mạng Internet. Sau đó bị cáo Đ đã bán và trực tiếp hướng dẫn khách hàng cài đặt phần mềm vào điện thoại có hệ điều hành Androi hoặc IOS hướng dẫn tạo địa chỉ Email để truy cập bí mật lấy dữ liệu và nội dung các cuộc gọi, nội dung tin nhắn, định vị GPS, dữ liệu trên các tài khoản Viber, Facebook, Zalo... của người khác nhằm thu lợi bất chính. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo Đ thu lợi bất chính số tiền là 680.698.123 đồng.

Trần Thanh H2, Trần Thị Bé H1, Phạm Quỳnh T là những người làm thuê cho bị cáo Đ liên quan Đ việc kinh doanh bán phần mềm copyphone; nghe điện thoại tư vấn, hướng dẫn khách hàng giao dịch mua phần mềm, thông tin số tài khoản để khách chuyển tiền hoặc nối máy điện thoại cho khách hàng để Đ giao dịch với khách hàng Trần Thị Bé H1 được Đ trả công 9.000.000 đồng, Phạm Quỳnh T được Đ trả công 6.000.000 đồng. H2, H1, T không được bàn bạc và không biết việc làm của Đ là vi phạm pháp luật.

Nguyễn Thúy P, Trần Thị Thanh T1, Đinh Thị Ngọc H3, Vũ Thị Ngọc A, Trương Thu H4, Nguyễn Thu H5, Bùi Thị Ánh T2, Bùi Thị Thu H6, Đinh Thị Đ2 là những người đã mua phần mềm Copyphone của bị cáo Đ cài đặt vào điện thoại của chồng do nghi ngờ có quan hệ bất chính để theo dõi lấy thông tin, dữ liệu và Trần Ngọc K, Dương Thị Lệ H7, Nguyễn Ngọc M là những người mua phần mềm Copyphone của Đ cài vào điện thoại của mình rồi đưa cho vợ, lái xe của gia đình hoặc con sử dụng để theo dõi, lấy thông tin dữ liệu. Các đối tượng này mua phần mềm của Đ với động cơ mục đích nhằm bảo vệ H1 phúc gia đình, bảo vệ tài sản cũng như quản lý con nên cơ quan Cảnh sát điều tra C45 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 66 Nghị định 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ là có cơ sở.

Tại bản cáo trạng số 45/VKSTC-V2 ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố bị cáo **HUỖNH NGỌC Đ** về tội “Truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác” theo điểm c Khoản 3 Điều 226a của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thừa ủy quyền Viện kiểm sát nhân dân tối cao sau khi tóm tắt nội dung phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo HUỖNH NGỌC Đ từ 06-07 năm tù về tội “Truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác” theo điểm c Khoản 3 Điều 226a của Bộ luật hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với bị cáo là chưa khách quan vì bị cáo chỉ mua phần

mềm của nước ngoài rồi bán lại kiếm lời, bị cáo hướng dẫn khách hàng cài đặt phần mềm nghe lén điện thoại với mục đích là hưởng lợi chứ không nhằm xâm hại đến các quy định của pháp luật về lĩnh vực công nghệ thông tin. Tuy nhiên qua phân tích, bị cáo cũng thấy được phần nào sai phạm của mình, bị cáo cũng tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, gia đình bị cáo hiện rất khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo một mức án nhẹ để bị cáo sớm về sum họp gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi, bị cáo HUỖNH NGỌC Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Đ phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến tháng 01 năm 2017, HUỖNH NGỌC Đ đã có hành vi mua phần mềm theo dõi nghe lén điện thoại trên trang Website killermobile.com của nước ngoài và tự mình hoặc thuê Trần Thanh H2, Trần Thị Bé H1, Phạm Quỳnh T lập ra các Website <http://quanlydienthoai.mobi>; <http://thamtu24h> ; <http://thamtuchuyennghiep.net>; <http://ngelendienthoai.net>; để đăng tin quảng cáo bán phần mềm trên mạng Internet. Sau đó bị cáo Đ đã bán và trực tiếp hướng dẫn khách hàng cài đặt phần mềm vào điện thoại có hệ điều hành Androi hoặc IOS hướng dẫn tạo địa chỉ Email để truy cập bí mật lấy dữ liệu và nội dung các cuộc gọi, nội dung tin nhắn, định vị GPS, dữ liệu trên các tài khoản Viber, Facebook, Zalo... của người khác nhằm thu lợi bất chính. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo Đ thu lợi bất chính số tiền là 680.698.123 đồng.

Với các hành vi như đã nêu trên của bị cáo Đ xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố bị cáo HUỖNH NGỌC Đ về tội “Truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác” theo điểm c Khoản 3 Điều 226a của Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở đúng người, đúng tội.

Đối với Trần Thanh H2, Trần Thị Bé H1, Phạm Quỳnh T là những người làm thuê cho bị cáo Đ liên quan Đ việc kinh doanh bán phần mềm copyphone nhưng xét H2, H1, T không được bàn bạc và không biết việc làm của Đ là vi phạm pháp luật nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thúy P, Trần Thị Thanh T1, Đinh Thị Ngọc H3, Vũ Thị Ngọc A, Trương Thu H4, Nguyễn Thu H5, Bùi Thị Ánh T2, Bùi Thị Thu H6, Đinh Thị Đ2 là những người đã mua phần mềm Copyphone của bị cáo Đ cài đặt vào điện thoại của chồng do nghi ngờ có quan hệ bất chính để theo dõi lấy thông tin, dữ liệu và Trần Ngọc K, Dương Thị Lệ H7, Nguyễn Ngọc M là

những người mua phần mềm Copyphone của Đ cài vào điện thoại của mình rồi đưa cho vợ, lái xe của gia đình hoặc con sử dụng để theo dõi, lấy thông tin dữ liệu. Xét thấy các đối tượng với động cơ mục đích nhằm bảo vệ H1 phúc gia đình, bảo vệ tài sản cũng như quản lý con nên cơ quan Cảnh sát điều tra C45 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 66 Nghị định 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ là có cơ sở.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì động cơ tư lợi muốn thu lợi bất chính bị cáo đã cố ý vượt qua cảnh báo, mã truy cập, tường lửa, sử dụng quyền quản trị của người khác hoặc phương thức khác truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác chiếm quyền điều khiển thu lợi bất chính số tiền 680.698.123 đồng. Hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội “Truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác” quy định tại Điều 226a của Bộ luật hình sự năm 1999. Theo hướng dẫn tại thông tư liên tịch số 10/2012/TTLT-BCA-BQP-BTP-BTTTT-VKSNDTC-TATC ngày 10/9/2012 của Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Thông Tin và Truyền thông, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Đ phạm tội thuộc trường hợp “Thu lợi bất chính rất lớn hoặc đặc biệt lớn” nên cần áp dụng điểm c khoản 3 Điều 226a của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự an toàn trong hoạt động của lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải đã tự nguyện nộp lại một phần tiền thu lợi bất chính, gia đình bị cáo có khó khăn nên có chiều cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 680.698.123 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Buộc Trần Thị Bé H1 nộp lại 9.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung quỹ nhà nước. Buộc Phạm Quỳnh T nộp lại 6.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về tang vật vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 10 điện thoại di động, xét 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Viettel, 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu OPPO, 01 điện thoại di động màu trắng - vàng đồng hiệu HTC, 01 điện thoại di động màu đen hiệu Samsung là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước và 06 điện thoại di động còn lại không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả cho bị cáo. Đối với 02 ổ cứng các loại, 01 case máy tính và 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Riêng 09 USB, 03 con dấu, 10 thẻ ATM và 01 danh thiếp ghi tên Công ty TNHH dịch vụ cung cấp Thông tin và Thăm tử tư không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ tại nhà bị cáo số tiền 5000USD và 170.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Đ cũng tự nguyện nộp lại số tiền

này để cản trở vào khoản tiền bị cáo phải nộp thu lợi bất chính nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Riêng 02 (hai) máy tính bảng Samsung và Ipad không sử dụng vào việc phạm tội cần giao trả cho bị cáo. Đối với 03 máy tính xách tay hiệu sony vao, Hp, Acer dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước, 03 máy tính xách tay còn lại không dùng vào việc phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo HUỖNH NGỌC Đ phạm tội “Truy cập bất hợp pháp vào mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác” theo điểm c Khoản 3 Điều 226a của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 226a, điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo HUỖNH NGỌC Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/1/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 04 điện thoại di động dùng làm phương tiện sử dụng phạm tội:

+ 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Viettel có số S/N: ZNA6RA1130706090 kèm theo 01 (một) thẻ sim Viettel có số: 89840 49707 00322 2244;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu xanh- đen hiệu OPPO có số S/N: WSD6YTGE BQLZ85K7 kèm theo 02 (hai) thẻ sim bị cắt nhỏ;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu trắng- vàng đồng hiệu HTC mặt sau có chữ Model: OPLA130 M9ew kèm theo 01 (một) thẻ nhớ và 01 (một) thẻ sim đã bị cắt nhỏ;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Samsung có số S/N: RF1D16AWBPH kèm theo 01 (một) thẻ nhớ;

- Giao trả cho bị cáo 06 điện thoại di động không liên quan đến vụ án:

+ 01 (một) Điện thoại di động màu trắng hiệu OPPO có số S/N: Q8QG7DTS8SAE79EM kèm theo 01 (một) thẻ sim bị cắt nhỏ;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Lenovo có số S/N: 477602110577600572 kèm theo 02 (hai) thẻ sim có số lần lượt: 8401 1501 1204 4211 và 8401 1108 3390 2541;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu trắng- đen hiệu Nokia có số Emeil: 359182052557686 kèm theo 01 (một) thẻ nhớ và 01 (một) thẻ sim bị cắt nhỏ;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu hồng- trắng hiệu Iphone 7 mặt sau có chữ và số: Model A1778 FCC ID: BCG-E3091AIC 579C-E3091A kèm theo 01 (một) thẻ sim bị cắt nhỏ;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu đen hiệu Sony đã cũ, mặt sau bị rạn vỡ, không kiểm tra được số serial và số email;

+ 01 (một) Điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia có số imeil: 356320/05/370086/2 kèm theo 01 (một) thẻ sim có số: 8401 1602 5095 6663;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 03 máy tính xách tay gồm: 01 (một) máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu trắng có số seri: 275467397008414; 01 (một) máy tính xách tay màu đen hiệu HP có số seri: 5CB34914Y4; 01 (một) máy tính xách tay màu đen hiệu Acer có số mã vạch: LXPSROC05104801C722500 là phương tiện sử dụng để phạm tội.

- Tịch thu tịch thu sung quỹ nhà nước 02 ổ cứng các loại, gồm 01 (một) ổ cứng di động hiệu Acer màu bạc, viền vàng có số seri: PXT 090J0050260026C7301; 01 (một) ổ cứng máy tính hiệu Seagate có số S/N: 5VM13NXM đã qua sử dụng; 01 (một) CASE máy tính màu trắng có số mã vạch 95253K68604H90600005; 01 (một) thiết bị lưu trữ dữ liệu hiệu H.264 Digital Video màu đen, có số: KG12R02880-00099 là phương tiện sử dụng để phạm tội.

- Giao trả cho bị cáo 02 máy tính bảng 01 (một) máy tính bảng màu trắng hiệu Samsung có số S/N: RF2F813B9SH kèm theo 01 (một) thẻ nhớ; 01 (một) máy tính bảng màu đen hiệu Ipad có số Serial: DMPLXOLVF4YD kèm theo 01 (một) thẻ sim có số: 8401 1604 5068 7979;

- Giao trả cho bị cáo 03 máy tính xách tay gồm: 01 (một) máy tính xách tay màu đen hiệu Dell có ký hiệu VOSTRO 2420, có số seri: 34687036801; 01 (một) máy tính xách tay màu đen hiệu Macbook air màu trắng có số seri: FVFSLLCCH3QD; 01 (một) máy tính xách tay màu đen hiệu DELL có số mã vạch: 61R3SX1 không có liên quan đến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy các USB, con dấu, thẻ ATM, danh thiếp không còn giá trị sử dụng, cụ thể:

+ 09 USB gồm: 03 (ba) USB màu trắng hiệu mobifone FAST CONNECT kèm theo 03 (ba) thẻ sim có số lần lượt là: 8401 1501 1204 4416; 8401 1108 3390 3740; 8401 1501 1204 4399; 01 (một) USB màu đen hiệu mobifone FAST CONNECT kèm theo 01 (một) thẻ sim có số là: 89840 02248 9495; 01 (một) USB màu trắng hiệu Viettel có số S/N: 6EA4CA1151725953 kèm theo 01 (một) thẻ sim có số: 89840 48701 00979 7750; 01 (một) USB màu trắng hiệu JVJ có số 081105; 01 (một) USB màu đen hiệu Transcend loại 2GB có số: D33193; 01 (một) USB màu trắng hiệu ME5 không có số; 01 (một) USB hiệu SanDick màu đen có chữ “Cruzer Glide 8GB”

+ 03 con dấu gồm: 01 (một) con dấu hộp khắc chữ “công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ cung cấp thông tin Sài Gòn”; 01 (một) con dấu hộp khắc chữ “ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thông tin tốc hành” 01 (một) con dấu hộp khắc chữ “công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại cung cấp thông tin 24h”

+ 10 thẻ ATM gồm: 02 (hai) thẻ ATM bằng nhựa của ngân hàng ACB có số lần lượt là: 4214943514114482 và 4214946508926654 tên HUỖNH NGỌC Đ; 01 (một) thẻ ATM bằng nhựa của ngân hàng Vietinbank có số 9704 1552 1513 4604 tên HUỖNH NGỌC Đ; 01 (một) thẻ giao dịch bằng

giấy của ngân hàng Vietinbank ghi nội dung tên khách hàng HUỖNH NGỌC Đ số tài khoản 101010009765884; 01 (môt) thẻ ATM bằng nhựa của ngân hàng Sacombank có số 4221 5113 2717 1162 tên HUỖNH NGỌC Đ, số tài khoản: 060015218651; 01 (môt) thẻ thông tin về tài khoản bằng giấy của ngân hàng Sacombank ghi họ và tên: CÔNG TY TNHH MTV THÔNG TIN TỐC HÀNH, số tài khoản; 06083486451; 01 (môt) thẻ ATM Techcombank số 4221 4986 7266 8762 tên HUỖNH NGỌC Đ; 01 (môt) thẻ ATM Agribank số 9704050915719368 tên HUỖNH NGỌC Đ; 01 (môt) thẻ ATM Maritimebank số 5114 0915 8984 0884 tên HUỖNH NGỌC Đ; 01 (môt) thẻ ATM BIDV số 5119 5751 5452 1106 tên HUỖNH NGỌC Đ;

+ 01 (môt) danh thiếp ghi tên công ty TNHH dịch vụ cung cấp thông tin và thám tử tư, chuyên cung cấp thông tin theo yêu cầu khách hàng, điện thoại: 0866704739-0905709008; website: thamtuchuyennghiep.net;

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 391/17 ngày 12/9/2017 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh)

Buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 680.698.123 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Buộc Trần Thị Bé H1 nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 9.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước. Buộc Phạm Quỳnh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000 USD và 170.000.000 đồng của bị cáo Đ để đảm bảo thi hành án (Ủy nhiệm chi ngày 25/9/2017 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Bộ Công an C44B)

Bị cáo Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên